

**TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN**

**GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐÀ NẴNG**

**🙡🕮🙣**

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**Họ và tên học sinh: Vương Anh Tuấn**

**Ngày sinh:** 22/09/2018

**Địa chỉ nhà riêng**: 71/20 Tôn Đản - Cẩm Lệ - Đà Nẵng

**Điện thoại:** 0935163116

**Giáo viên phụ trách:** Nguyễn Thị Huyền Ly

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**1. Những thông tin chung**

Họ và tên trẻ: **Vương Anh Tuấn**. Nam/nữ: Nam

Sinh ngày: 22/09/2018

Học sinh lớp:

Họ và tên bố: Vương Văn Thiện Nghề nghiệp: Thợ xây

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Kim Oanh Nghề nghiệp: Nội trợ

Địa chỉ gia đình: 71/20 Tôn Đản - Cẩm Lệ - Đà Nẵng

Số điện thoại liên hệ: 0935163116

**2. Đặc điểm chính của trẻ**

* Dạng khó khăn (Khó khăn về học, khiếm thính, khiếm thị, khó khăn về ngôn ngữ-giao tiếp, khó khăn về vận động, …)
* Khó khăn về ngôn ngữ- giao tiếp
* Trẻ có hành vi không phù hợp điển hình: kém tập trung chú ý, hay chạy lăng xăng. Trẻ ít hợp tác.

**a.Tư thế- di chuyển**

-Trẻ có thể đi chạy bình thường. Trẻ chưa biết cầm bóng ném về phía trước, không biết nhảy tại chổ, bước lên cầu thang cần vịn tay. Trẻ chưa biết đi giật lùi.

- Kỹ năng vận động thô của trẻ phát triển tương đương với trẻ 18 tháng tuổi.

**b.Vận động tinh**

-Đổ hạt ra khỏi lọ được

-Xếp chồng được 2 khối gỗ chồng lên nhau

**c. Ngôn ngữ- xã hội**

-Trẻ có thể phát ra âm ê, a, i, bi. Có thể ê, a, bi khi chơi cùng cô. Chưa biết bắt chước gõ khối gỗ. Không có phản ứng gì thể hiện sự quan tâm chú ý đến hành động “cho (cô) xin của đối phương”. Chưa nói được ít nhất 2 từ có nghĩa. Chưa có hành động chỉ tay của trẻ.

-Kỹ năng ngôn ngữ của trẻ phát triển tương đương với trẻ khoảng12 tháng tuổi.

**d.Nhận thức**

- Ở kỹ năng này, trẻ biết thả khối gỗ vào chiếc bát, biết ghép miếng ghép hình tròn vào bảng ghép hình khi xoay 180°. Trẻ chưa biết chia khối gỗ vào hai đĩa mà chỉ dùng những khối gỗ xếp chồng lên nhau. Chưa biết vẽ hình tròn kiểu cuộn len, chưa biết sử dụng bút chì như dụng cụ để viết.

-Mức độ nhận thức của trẻ hiện tại tương đương trẻ 10 tháng tuổi.

* **Nhu cầu của trẻ**

\* Phát triển ngôn ngữ - giao tiếp: Trẻ cần được luyện kỹ năng lắng nghe và dõi theo nơi có âm thanh phát ra. Cần dạy cho trẻ biết bắt chước như vỗ tay, tạm biệt, vòng tay. Biết quay đầu hay nhìn khi nghe gọi tên mình.

\* Phát triển vận động thô: Trẻ cần học cách bắt chước ngồi lăn bóng, tung bóng, ném đồ vật về phía trước. Bò chui qua cổng.

\* Phát triển vận động tinh: dạy trẻ biết nhặt đồ chơi bỏ vào rồi lấy ra, biết mở hộp và đóng hộp. Biết thả vòng nhựa. Biết xâu hạt lỗ to, vừa , kẹp phơi đồ,

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

## **Mục tiêu dài hạn (từ tháng 09- 2020 đến tháng 12- 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

*0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Trẻ nhìn 2s vào người nói khi được gọi tên mình.  - Trẻ nhìn 4s vào người nói khi được gọi tên mình.  -Trẻ có thể chỉ chính hình ảnh của trẻ trong gương, trong hình với sự hỗ trợ của cô  -Trẻ có thể đi đến vị trí người nói sau khi nghe câu lệnh bằng lời với sự hỗ trợ của cô |  |
| **Ngôn ngữ** | - Trẻ thổi bong bóng xà phòng, hà hơi vào gương, thổi nến  - Trẻ hiểu và thực hiện được các yêu cầu có liên quan trực tiếp đến hành động của trẻ: đóng cửa, mở cửa, đứng lên, ngồi xuống |  |
| **Vận động thô** | -Trẻ có thể lăn bóng bằng hai tay với sự hỗ trợ của cô.  -Trẻ có thể ném bóng về phía trước bằng 1 tay với sự hỗ trợ của cô.  -Trẻ có thể bò chui qua cổng  - Bắt chước hành động “giơ tay lên” |  |
| **Vận động tinh** | -Trẻ có thể dùng ngón tay trỏ ấn bi vào lỗ  -Kẹp được 3 kẹp phơi đồ với sự hỗ trợ của cô  -Biết tháo và lắp vòng nhựa  -Thả nắp chai vào đúng khe của hộp |  |
| **Phối hợp tay – mắt** | - Xếp chồng được 2- 4, 6-8 khối gỗ  - Trẻ có thể xúc gạo không rơi vãi với sự hỗ trợ của cô  - Trẻ có thể câu được 3 con cá với sự hỗ trợ của cô |  |
| **Xã hội** | - Trẻ biết thực hiện các quy tắc xã hội, tuân theo các nề nếp cơ bản tại lớp học:chào và tạm biệt, cởi dép và cất dép, lấy và cất đồ chơi (theo yêu cầu) với sự hỗ trợ của cô |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phụ huynh** | **Giáo viên dạy trẻ** | **Phụ trách chuyên môn** |
| (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) |

**2. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 09/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

*0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Trẻ nhìn 2s vào người nói khi được gọi tên mình. | 1 |
| **Ngôn ngữ** | - Thổi bay bong bóng xà phòng | 0 |
| **Vận động thô** | -Trẻ có thể lăn bóng bằng hai tay với sự hỗ trợ của cô. | 0 |
| **Vận động tinh** | - Trẻ có thể dùng ngón tay trỏ ấn bi vào lỗ | 0 |
| **Phối hợp tay – mắt** | - Xếp chồng được 2- 4 khối gỗ | 1 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**2.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 24/ 9/ 2020 đến ngày 30/ 9/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Trẻ nhìn 2s vào người nói khi được gọi tên mình. | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - GV gọi tên trẻ với giọng lớn  - Nếu trẻ nhìn GV thưởng trẻ liền.  - Nếu trẻ không phản ứng GV di chuyển về phía tầm nhìn của trẻ và lặp lại tên trẻ.  - GV dùng tay điều chỉnh mặt của trẻ để trẻ hướng về phía mình. |
| **2** | - Thổi bay bong bóng xà phòng | - GV nới lỏng nắp của lọ nước xà phòng. Thu hút sự chú ý của trẻ và minh họa cách vặn mở nắp và tháo nắp ra.  - Sau đó gv cầm que khỏi lọ và tạo bong bóng bằng cách thổi vào que cho bong bóng bay.  - GV đặt que trở lại lọ và vặn lỏng nắp lọ. Cầm tay trẻ và giúp trẻ vặn mở nắp.  - Sau đó hướng tay trẻ vào trong lọ để lấy que và thổi nó để tạo ra bong bóng. Sau vài giây lại đặt que vào trong lọ và vặn đóng nặp lại.  -GV cho trẻ thực hành thổi nhiều lần |
| **3** | Trẻ có thể lăn bóng bằng hai tay với sự hỗ trợ của cô. | -Giáo viên và trẻ ngồi dang chân hình chữ V  -GV lăn bóng bằng hai tay cho trẻ xem. Thực hiện nhiều lần.  - GV đặt quả bóng trước mặt trẻ, cầm tay trẻ hỗ trợ trẻ đẩy bóng về phía trước.  -Giáo viên hỗ trợ toàn phần cho trẻ.  -GV khen ngợi động viên trẻ  -Giảm dần sự hỗ trợ khi trẻ đã bắt đầu dùng tay đẩy quả bóng. |
| **4** | - Trẻ có thể dùng ngón tay trỏ ấn bi vào lỗ | - GV đặt hộp bi có khoét lỗ trên bàn  - GV giới thiệu hoạt động, làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ dùng ngón tay trỏ ấn bi vào lỗ sao cho bi rớt xuống lỗ  - Trẻ thực hiện có sự hỗ trợ của GV  - Giảm dần hỗ trợ khi trẻ tự thực hiện được |
| **5** | - Xếp chồng được 2- 4 khối gỗ | - GV thu hút sự chú ý của trẻ  - GV xếp chồng các khối gỗ cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ cầm từng khối gỗ xếp chồng lên nhau  - GV cho trẻ thực hành xếp chồng khồi nhiều lần  - Hỗ trợ khi trẻ khi cần |

**3. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 10/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

*0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | -Trẻ nhìn 2s vào người nói khi được gọi tên mình. | 2 |
| -Trẻ nhìn 4s vào người nói khi được gọi tên mình. | 1 |
| **Ngôn ngữ** | - Thổi bay bong bóng xà phòng | 0 |
| **Vận động thô** | -Trẻ có thể lăn bóng bằng hai tay với sự hỗ trợ của cô. | 1 |
| -Trẻ có thể ném bóng về phía trước bằng 1 tay với sự hỗ trợ của cô | 0 |
| **Vận động tinh** | -Biết dùng ngón trỏ ấn bi vào lỗ | 1 |
| -Kẹp được 3 kẹp phơi đồ với sự hỗ trợ của cô | 0 |
| **Phối hợp tay – mắt** | -Xếp chồng được 2- 4 khối gỗ | 2 |
| -Xúc gạo không rơi vãi với sự hỗ trợ của cô | 1 |
| **Xã hội** | -Biết vòng tay chào cô khi đến lớp và ra về khi có sự hỗ trợ. | 0 |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 10/ 2020 đến ngày 16/ 10/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| 1 | - Trẻ nhìn 2s vào người nói khi được gọi tên mình. | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - GV gọi tên trẻ với giọng lớn  - Nếu trẻ nhìn GV thưởng trẻ liền.  - Nếu trẻ không phản ứng GV di chuyển về phía tầm nhìn của trẻ và lặp lại tên trẻ.  - GV dùng tay điều chỉnh mặt của trẻ để trẻ hướng về phía mình.  -GV lặp lại tên trẻ cứ 3 hoặc 4 phút một lần.  -GV lại gần để gọi trẻ, nếu trẻ phản ứng GV có thể tăng dần khoãng cách khi gọi tên trẻ. |
| 2 | - Thổi bay bong bóng xà phòng | - GV nới lỏng nắp của lọ nước xà phòng. Thu hút sự chú ý của trẻ và minh họa cách vặn mở nắp và tháo nắp ra.  - Sau đó gv cầm que khỏi lọ và tạo bong bóng bằng cách thổi vào que cho bong bóng bay.  - GV đặt que trở lại lọ và vặn lỏng nắp lọ. Cầm tay trẻ và giúp trẻ vặn mở nắp.  - Sau đó hướng tay trẻ vào trong lọ để lấy que và thổi nó để tạo ra bong bóng. Sau vài giây lại đặt que vào trong lọ và vặn đóng nặp lại.  -GV cho trẻ thực hành thổi nhiều lần |
| 3 | -Trẻ có thể lăn bóng bằng hai tay với sự hỗ trợ của cô. | -Giáo viên và trẻ ngồi dang chân hình chữ V  -GV lăn bóng bằng hai tay cho trẻ xem. Thực hiện nhiều lần.  - GV đặt quả bóng trước mặt trẻ, cầm tay trẻ hỗ trợ trẻ đẩy bóng về phía trước.  -Giáo viên hỗ trợ toàn phần cho trẻ.  -GV khen ngợi động viên trẻ  -Giảm dần sự hỗ trợ khi trẻ đã bắt đầu dùng tay đẩy quả bóng. |
| 4 | - Trẻ có thể dùng ngón tay trỏ ấn bi vào lỗ | - GV đặt hộp bi có khoét lỗ trên bàn  - GV giới thiệu hoạt động, làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ dùng ngón tay trỏ ấn bi vào lỗ sao cho bi rớt xuống lỗ  - Trẻ thực hiện có sự hỗ trợ của GV  - Giảm dần hỗ trợ khi trẻ tự thực hiện được |
| 5 | - Xếp chồng được 2- 4 khối gỗ | - GV thu hút sự chú ý của trẻ  - GV xếp chồng các khối gỗ cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ cầm từng khối gỗ xếp chồng lên nhau  - GV cho trẻ thực hành xếp chồng khồi nhiều lần  - Hỗ trợ khi trẻ khi cần |
| 6 | -Biết vòng tay chào cô khi đến lớp và ra về khi có sự hỗ trợ. | -GV thực hiện thường xuyên kỹ năng này mỗi khi trẻ đến lớp và ra về.  -GV hỗ trợ trẻ để trẻ vòng tay và cúi đầu chào cô khi đến lớp và ra về.  -Nhắc nhở phụ huynh để phụ huynh hỗ trợ trẻ thực hiện hoạt động này mọi lúc mọi nơi |

**3.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 19/ 10/ 2020 đến ngày 30/ 10/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Trẻ nhìn 4s vào người nói khi được gọi tên mình. | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - GV gọi tên trẻ với giọng lớn  - Nếu trẻ nhìn GV thưởng trẻ liền.  - Nếu trẻ không phản ứng GV di chuyển về phía tầm nhìn của trẻ và lặp lại tên trẻ.  - GV dùng tay điều chỉnh mặt của trẻ để trẻ hướng về phía mình.  -GV lặp lại tên trẻ cứ 3 hoặc 4 phút một lần.  -GV lại gần để gọi trẻ, nếu trẻ phản ứng GV có thể tăng dần khoãng cách khi gọi tên trẻ. |
| **2** | -Thổi bay bong bóng xà phòng | -GV nới lỏng nắp của lọ nước xà phòng. Thu hút sự chú ý của trẻ và minh họa cách vặn mở nắp và tháo nắp ra.  - Sau đó gv cầm que khỏi lọ và tạo bong bóng bằng cách thổi vào que cho bong bóng bay.  - GV đặt que trở lại lọ và vặn lỏng nắp lọ. Cầm tay trẻ và giúp trẻ vặn mở nắp.  - Sau đó hướng tay trẻ vào trong lọ để lấy que và thổi nó để tạo ra bong bóng. Sau vài giây lại đặt que vào trong lọ và vặn đóng nặp lại.  -GV cho trẻ thực hành thổi nhiều lần |
| **3** | -Trẻ có thể ném bóng về phía trước bằng 1 tay với sự hỗ trợ của cô. | -Giáo viên và trẻ cùng chơi nhảy tại chỗ.  -GV đưa trẻ quả bóng cầm vừa tay trẻ hướng dẫn trẻ cách ném bóng về phía trước  - Cầm tay trẻ cùng hô to 123 mỗi lần cô và trẻ cùng ném.  -Cô và trẻ thực hiện nhiều lần với nhau.  - Luôn động viên và hỗ trợ để trẻ tích cực tham gia hoạt động |
| **4** | -Kẹp được 3 kẹp phơi đồ với sự hỗ trợ của cô | - GV cầm kẹp phơi đồ trước mặt trẻ và chỉ cách bấm hai đầu để mở và đóng. Sau đó gv nói “con nhìn nè” và gv kẹp vào cái rỗ  - GV để một kẹp trong bàn tay trẻ và dùng bàn tay mình để giúp trẻ mở kẹp ra.  - Khen trẻ và cho trẻ cái kẹp khác  - GV và trẻ cùng thực hành với kẹp phơi đồ.  - Sau đó bảo trẻ gỡ các kẹp ở rỗ ra và bỏ chúng vào hộp. |
| **5** | -Xúc gạo không rơi vãi với sự hỗ trợ của cô | - Gv đặt trước trẻ 2 chén (1 chén có gạo, 1 chén không) và 1 cái muỗng  - GV hướng dẫn cách dùng muỗng xúc gạo từ chén này qua chén khác không bị rơi vãi ra ngoài  - GV cầm tay hỗ trợ trẻ xúc gạo  - GV và trẻ thực hiện nhiều lần với nhau.  - Động viên, khích lệ trẻ. |
| **6** | - Biết vòng tay và nói ạ cô khi đến lớp và ra về | - GV cho trẻ xem video, tranh ảnh  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung video và tranh ảnh  - GV làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ thực hiện  - Trẻ quan sát làm theo có sự hỗ trợ của GV  Nhắc nhở trẻ thực hành thường xuyên trước và sau mỗi buổi học |

**3. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 11/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

*0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | -Trẻ có thể đi đến vị trí người nói sau khi nghe câu lệnh bằng lời. | 1 |
| **Ngôn ngữ** | - Trẻ biết hà hơi vào gương | 0 |
| -Trẻ hiểu và thực hiện được các yêu cầu có liên quan trực tiếp đến hành động của trẻ: đóng cửa, mở cửa | 1 |
| **Vận động thô** | - Trẻ có thể ném bóng về phía trước bằng 1 tay với sự hỗ trợ của cô | 1 |
| -Trẻ có thể bò chui qua cổng | 2 |
| **Vận động tinh** | -Kẹp được 3 kẹp phơi đồ với sự hỗ trợ của cô | 1 |
| -Biết tháo và lắp vòng nhựa | 2 |
| **Phối hợp tay – mắt** | -Xếp chồng được 6-8 khối gỗ | 2 |
| -Xúc gạo không rơi vãi với sự hỗ trợ của cô | 1 |
| **Xã hội** | -Biết vòng tay chào cô khi đến lớp và ra về khi có sự hỗ trợ. | 1 |
| -Trẻ có thể cởi dép và cất dép với sự hỗ trợ của cô | 1 |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 02/ 11/ 2020 đến ngày 16/ 11/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| 1 | -Trẻ có thể đi đến vị trí người nói sau khi nghe câu lệnh bằng lời với sự hỗ trợ của cô | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - GV gọi trẻ qua chỗ mình  - GV nhờ mẹ hỗ trợ đưa trẻ đến trước mặt cô.  - Cho trẻ thực hiện nhiều lần với sự hỗ trợ của cô và của mẹ.  - Đổi lại vị trí giữa cô và mẹ. Cô để mẹ gọi rồi cô hỗ trợ đưa trẻ đến với mẹ.  - Luôn khuyến khích động viên để trẻ thực hiện . |
| 2 | - Trẻ biết hà hơi vào gương | - GV cho trẻ ngồi trước gương  - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Hướng dẫn trẻ há miệng ra hà hơi vào gương  - GV cho trẻ hà hơi nhẹ, vừa, manh tùy theo khả năng của trẻ  - Khuyến khích, động viên trẻ thực hành |
| 3 | -Trẻ có thể ném bóng về phía trước bằng 1 tay với sự hỗ trợ của cô. | -Giáo viên và trẻ cùng chơi nhảy tại chỗ.  -GV đưa trẻ quả bóng cầm vừa tay trẻ hướng dẫn trẻ cách ném bóng về phía trước.  - GV cầm tay trẻ cùng hô to 123 ném bóng  - GV và trẻ thực hiện nhiều lần với nhau.  - Giảm dần sự hỗ trợ với trẻ nếu trẻ có thể đã bắt đầu cầm ném |
| 4 | - Trẻ kẹp được 3 kẹp phơi đồ với sự hỗ trợ của cô | - GV cầm kẹp phơi đồ trước mặt trẻ và chỉ cách bấm hai đầu để mở và đóng. Sau đó gv nói “con nhìn nè” và gv kẹp vào cái rỗ  - GV để một kẹp trong bàn tay trẻ và dùng bàn tay mình để giúp trẻ mở kẹp ra.  - GV hướng dẫn bàn tay trẻ kẹp một kẹp vào cái rỗ. Khen trẻ và cho trẻ cái kẹp khác.  - Giảm dần dần áp lực của bàn tay mình cho tới khi trẻ tự làm phần chính của công việc.  - Khi trẻ kẹp một cái kẹp ở rỗ không trợ giúp, gv để 3 kẹp trước mặt trẻ và hướng dẫn trẻ kẹp hết  - Sau đó bảo trẻ gỡ các kẹp và bỏ chúng vào hộp. |
| 5 | - Xếp chồng được 6-8 khối gỗ | - GV thu hút sự chú ý của trẻ  - GV xếp chồng các khối gỗ cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ cầm từng khối gỗ xếp chồng lên nhau  - GV cho trẻ thực hành xếp chồng khồi nhiều lần  - Hỗ trợ khi trẻ khi cần |
| 6 | -Biết vòng tay chào cô khi đến lớp và ra về khi có sự hỗ trợ. | -GV thực hiện thường xuyên kỹ năng này mỗi khi trẻ đến lớp và ra về.  -GV hỗ trợ trẻ để trẻ vòng tay và cúi đầu chào cô khi đến lớp và ra về.  -Nhắc nhở phụ huynh để phụ huynh hỗ trợ trẻ thực hiện hoạt động này mọi lúc mọi nơi |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 11/ 2020 đến ngày 30/ 11/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| 1 | -Trẻ có thể đi đến vị trí người nói sau khi nghe câu lệnh bằng lời với sự hỗ trợ của cô | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - GV gọi trẻ qua chỗ mình  - GV nhờ mẹ hỗ trợ đưa trẻ đến trước mặt cô.  - Cho trẻ thực hiện nhiều lần với sự hỗ trợ của cô và của mẹ.  - Đổi lại vị trí giữa cô và mẹ. Cô để mẹ gọi rồi cô hỗ trợ đưa trẻ đến với mẹ.  - Luôn khuyến khích động viên để trẻ thực hiện . |
| 2 | -Trẻ hiểu và thực hiện được các yêu cầu có liên quan trực tiếp đến hành động của trẻ: đóng cửa, mở cửa | - GV chuẩn bị 1 ngôi nhà có nhiều đồ chơi  - Tạo tình huống để trẻ thực hiện yêu cầu đóng cửa, mở cửa  -GV mở cửa ngôi nhà lấy quả bóng và chờ đợi xem trẻ có đóng cửa không?  - Hỗ trợ trẻ đóng cửa  - Nói nhiều hơn với trẻ từ “đóng cửa”  - Khi trẻ đã đóng cửa giáo viên cho trẻ chơi 1 lúc với quả bóng. Sau đó cho trẻ thực hiện “mở cửa, đóng cửa” khi được yêu cầu  - Cung cấp nhiều lần hai từ “mở cửa, đóng cửa”  -Tương tự cho trẻ thực hiện “mở cửa, đóng cửa” lấy những đồ chơi khác ở trong ngôi nhà. - Giảm dần sự hỗ trợ khi trẻ thực hiện yêu cầu của cô. |
| 3 | -Trẻ có thể bò chui qua cổng | - GV hướng dẫn cách bò chui qua cổng  - GV làm mẫu không phân tích  - GV làm mẫu kết hợp phân tích  - Cho trẻ thực hiện bò chui qua cổng  - Hỗ trợ trẻ khi cần  -Trò chơi: Ai nhanh |
| 4 | -Biết tháo và lắp vòng nhựa | - GV đặt tháp các vòng nhựa trên bàn  - GV lấy vòng ở tháp ra cho trẻ xem  - GV cầm tay trẻ lấy vòng ra  - Trẻ tự thực hiện có sự hỗ trợ của GV  - Tiến hành tương tự với lắp vòng |
| 5 | -Xúc gạo không rơi vãi với sự hỗ trợ của cô | - GV đặt trước trẻ 2 chén (1 chén có gạo, 1 chén không) và 1 cái muỗng  - GV hướng dẫn cách dùng muỗng xúc gạo từ chén này qua chén khác không bị rơi vãi ra ngoài  - GV cầm tay hỗ trợ trẻ xúc gạo  -Giảm dần hỗ trợ nếu trẻ tự xúc được  - Luôn khuyến khích, động viên để trẻ tích cực tham gia hoạt động. |
| 6 | -Trẻ có thể cởi dép và cất dép với sự hỗ trợ của cô | - GV cho trẻ xem video hoạt động các bạn đang cởi dép và cất dép trước khi vào lớp.  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung video.  - GV chỉ dưới chân trẻ chờ đợi xem trẻ có hành động gì?  -Yêu cầu trẻ cởi dép và cất dép  -Hỗ trợ trẻ cởi dép và cất dép khi trẻ không thực hiện.  -Nói nhiều hơn với trẻ từ “cởi dép”, “cất dép”  -Cho trẻ cất dép mà trẻ đã cởi ra.  -GV thực hiện nhiều lần cùng với trẻ để trẻ nhận biết được hoạt động cởi dép và cất dép .  -Giảm dần sự hỗ trợ khi trẻ thực hiện yêu cầu của cô. |

**4. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 12/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

*0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | -Trẻ có thể chỉ chính hình ảnh của trẻ trong gương, trong hình với sự hỗ trợ của cô |  |
| **Ngôn ngữ** | - Trẻ thổi nến |  |
| -Trẻ hiểu và thực hiện được các yêu cầu có liên quan trực tiếp đến hành động của trẻ: đứng lên, ngồi xuống |  |
| **Vận động thô** | -Trẻ có thể bắt chước hành động “giơ tay lên” |  |
| **Vận động tinh** | -Thả nắp chai vào đúng khe của hộp |  |
| **Phối hợp tay – mắt** | -Trẻ có thể câu được 3 con cá với sự hỗ trợ của cô |  |
| **Xã hội** | -Trẻ có thể lấy và cất đồ với sự hỗ trợ của cô |  |

**4.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 02/ 1/ 2020 đến ngày 16/ 12/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| 1 | -Trẻ có thể chỉ chính hình ảnh của trẻ trong gương với sự hỗ trợ của cô | - GV cho trẻ ngồi trước gương và chỉ hình ảnh của trẻ trong gương.  - GV hỗ trợ trẻ sờ vào gương để trẻ nhận thấy rằng không có trẻ thứ hai ở trong gương.  - GV hỗ trợ trẻ vẫy vẫy cánh tay để trẻ có thể thấy hình ảnh của trẻ cũng làm như vậy.  - GV hỏi “Đen đâu rồi”. GV giúp trẻ chỉ vào trẻ, rồi cũng hướng dẫn trẻ chỉ vào hình ảnh trong gương.  - GV chỉ vào gương và nói “con nhìn kìa, kia là con”.  - GV hỗ trợ trẻ lặp đi lặp lại nhiều lần. |
| 2 | - Trẻ thổi nến | - GV để nến trên bàn yêu cầu trẻ hít vào và thổi vào nến sao cho nến tắt và thổi không tắt  - GV cho trẻ thổi nhẹ, vừa, manh tùy theo khả năng của trẻ  -Cho trẻ thực hành nhiều lần  -Hỗ trợ trẻ khi cần |
| 3 | -Trẻ có thể bắt chước hành động “giơ tay lên” | -GV thu hút sự chú ý của trẻ  - GV hướng dẫn trẻ bắt chước hành động giơ tay lên  - GV và trẻ cùng giơ tay lên  - GV hỗ trợ trẻ thực hiện hành động giơ tay lên  -Luôn kích thích để trẻ hứng thú lâu hơn |
| 4 | - Trẻ thả nắp chai vào đúng khe trên hộp | - GV đặt hộp và nắp chai nhiều màu sắc trên bàn để thu hút sự chú ý của trẻ  - GV giới thiệu hoạt động - làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ dùng tay cầm nắp chai và thả đúng vào khe trên hộp  - Trẻ thực hiện có sự hỗ trợ của GV  - Giảm dần sự hỗ trợ khi trẻ thực hiện được |
| 5 | -Trẻ có thể câu 3 con cávới sự hỗ trợ của cô | - GV chuẩn bị bể cá nhỏ và cần câu  - GV hướng dẫn cách cầm cần câu để câu cá  - GV cầm tay hỗ trợ trẻ câu cá  - Cho trẻ thực hành nhiều lần  - Luôn khuyến khích động viên để trẻ hợp tác |
| 6 | -Trẻ có thể lấy và cất đồ với sự hỗ trợ của cô | - Giáo viên cho trẻ xem video  - GV đàm thoại với trẻ về tranh nội dung các bạn trong video lấy đồ chơi để chơi và biết cất đồ chơi về đúng vị trí.  - GV mở tủ cho trẻ lấy đồ chơi ra chơi.  - Cho trẻ chơi với đồ chơi mà trẻ lấy ra.  - Sau khi trẻ đã chơi chán đồ chơi giáo viên yêu cầu trẻ cất đồ chơi.  - GV hỗ trợ trẻ nhiều lần để trẻ nhận biết được hoạt động cất đồ chơi khi chơi xong.  - Giáo viên giảm dần sự hỗ trợ khi trẻ thực hiện được |

**4.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 1/ 2020 đến ngày 31/ 12/ 2020)**

**Trẻ: Anh Tuấn Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| 1 | -Trẻ có thể chỉ chính hình ảnh của trẻ trong hình với sự hỗ trợ | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - GV đưa hình của trẻ cho trẻ chỉ mình ở trong hình.  - GV hướng dẫn trẻ sờ vào hình để trẻ nhận biết mình ở trong hình. GV hỏi “Đen đâu rồi”.  - GV hỗ trợ trẻ chỉ vào trẻ, rồi cũng hỗ trợ trẻ chỉ vào hình.  - GV chỉ vào hình và nói “con nhìn kìa, kia là con”.  - Lặp đi lặp lại nhiều lần cho tới khi trẻ bắt đầu khái quát hóa hình ảnh của chính trẻ. |
| 2 | - Trẻ thổi nến | - GV để nến trên bàn yêu cầu trẻ hít vào và thổi vào nến sao cho nến tắt và thổi không tắt  - GV cho trẻ thổi nhẹ, vừa, manh tùy theo khả năng của trẻ  -Cho trẻ thực hành nhiều lần  -Giảm dần sự hỗ trợ khi trẻ biết thổi |
| 3 | -Trẻ có thể bắt chước hành động “giơ tay lên” | -GV thu hút sự chú ý của trẻ  - GV hướng dẫn trẻ bắt chước hành động giơ tay lên  -GV cho trẻ bắt chước theo cô  - GV giảm dần hỗ trợ khi trẻ bắt chước hành động được  -Luôn kích thích để trẻ hứng thú lâu hơn |
| 4 | - Trẻ thả nắp chai vào đúng khe trên hộp | - GV đặt hộp và nắp chai nhiều màu sắc trên bàn để thu hút sự chú ý của trẻ  - GV giới thiệu hoạt động - làm mẫu cho trẻ xem  - GV hướng dẫn trẻ dùng tay cầm nắp chai và thả đúng vào khe trên hộp  - GV cho trẻ thả nắp chai vào đúng khe trên hộp  -Khuyến khích và động viên trẻ thả hết nắp chai vào hộp. |
| 5 | -Trẻ có thể câu 3 con cá | - GV chuẩn bị bể cá nhỏ và cần câu  - GV hướng dẫn cách cầm cần câu để câu cá  - GV cho trẻ câu cá  - Cho trẻ thực hành nhiều lần  - Luôn khuyến khích động viên để trẻ hợp tác |
| 6 | -Trẻ có thể lấy và cất đồ | - Giáo viên cho trẻ xem video  - GV đàm thoại với trẻ về tranh nội dung các bạn trong video lấy đồ chơi để chơi và biết cất đồ chơi về đúng vị trí.  - GV mở tủ cho trẻ lấy đồ chơi ra chơi.  - Cho trẻ chơi với đồ chơi mà trẻ lấy ra.  - Sau khi trẻ đã chơi chán đồ chơi giáo viên yêu cầu trẻ cất đồ chơi.  - GV cho trẻ lặp đi lặp lại nhiều lần để trẻ nhận biết được hoạt động cất đồ chơi khi chơi xong. |